

Sở GD&ĐT Thành phố Đà Nẵng
Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Lâm Thị Hương
Ngày soạn: 03/10/2026
Lớp dạy: 11/1, 11/2, 11/3, 11/4, 11/6, 11/7
Thời gian thực hiện: Tuần 7

BÀI 8: THỰC HÀNH NÂNG CAO SỬ DỤNG THƯ ĐIỆN TỬ VÀ MẠNG XÃ HỘI

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Biết đánh dấu và phân loại thư điện tử.
- Khai thác được một số chức năng nâng cao của mạng xã hội

2. Năng lực

Năng lực chung:

- *Năng lực tự chủ, tự học:* Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.
- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào hoạt động luyện tập, làm bài tập củng cố.
- *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

Năng lực riêng:

- Nâng cao kỹ năng sử dụng thư điện tử và mạng xã hội.

Năng lực số:

- 2.1.NC1a: Sử dụng được nhiều công nghệ số để tương tác.
- 1.3.NC1b: Triển khai được việc tổ chức và sắp xếp dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường có cấu trúc.
- 4.2.NC1a: Áp dụng được các cách thức khác nhau để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số.

3. Phẩm chất

- Rèn luyện phẩm chất kiên trì và cẩn thận.
- Chăm chỉ, năng động, chịu khó tìm tòi, sáng tạo, vận dụng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với GV

- KHBD, SGK, SBT, giáo án PPT.
- Phòng thực hành máy tính kết nối Internet, máy chiếu.

2. Đối với HS

- SGK, SBT, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a) **Mục tiêu:** Đặt HS vào tình huống thực tiễn chứa đựng vấn đề cần giải quyết.

b) **Nội dung:** GV đặt tình huống để HS nêu cách xử lí của mình về vấn đề đó.

c) **Sản phẩm:** Dựa vào kiến thức của bản thân, HS thực hiện yêu cầu GV đưa ra.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:

- GV đặt vấn đề: *Thư điện tử trong hộp thư (Inbox) thường được hiển thị theo trình tự thời gian thư được gửi tới. Em hãy trao đổi với các bạn trong nhóm về những cách giúp em tìm đọc lại được những thư em đã nhận trước đây.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS thảo luận, suy nghĩ câu trả lời.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:

- GV gọi đại diện một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

Gợi ý trả lời: *Em có thể đánh dấu thư quan trọng và phân loại thư điện tử.*

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:

- GV nhận xét, đánh giá và kết luận.

- GV dẫn dắt HS vào bài học mới - **Bài 8: Thực hành nâng cao sử dụng thư điện tử và mạng xã hội.**

2. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH

Hoạt động 1: Đánh dấu và phân loại thư điện tử

a) **Mục tiêu:** Từ hoạt động đọc và tự học:

- HS tìm hiểu và tạo được các dấu hiệu quan trọng trong Gmail.
- HS tìm hiểu và tạo được nhãn trong Gmail, gán nhãn cho các thư trong hộp thư đến Gmail.

b) **Nội dung:** GV hướng dẫn HS các thao tác đánh dấu thư quan trọng và cách tìm kiếm; cách sắp xếp, phân loại thư trong Gmail bằng Nhãn.

c) **Sản phẩm:** HS đánh dấu và phân loại được thư điện tử.

d) **Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NLS
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ: - GV chia lớp thành 5 nhóm, mỗi nhóm thực hiện các yêu cầu sau: * <u>Nhiệm vụ 1:</u> Tìm hiểu dấu hiệu thư quan trọng trong Gmail + Nhóm 1: Yêu cầu làm việc trên phần mềm Powerpoint: • Trình bày các dấu hiệu thư quan trọng của Gmail. • Dựa vào Hình 8.1 trong SGK, em hãy chỉ ra những dấu hiệu thư được đánh dấu quan trọng.  Hình 8.1. Một số thư được đánh dấu quan trọng + Nhóm 2: Yêu cầu làm việc trên phần	1. Đánh dấu và phân loại thư điện tử <u>Nhiệm vụ 1:</u> Tìm hiểu dấu hiệu thư quan trọng trong Gmail - Các dấu hiệu thư quan trọng của Gmail: người gửi và tần suất gửi cho một người; thư điện tử được mở và trả lời; từ khóa có trong thư điện tử thường xuyên đọc; thư điện tử được gán dấu sao, lưu trữ hoặc xóa... - Hình 8.1 được đánh dấu quan trọng màu vàng. - Các bước phân loại thư điện tử: + Bước 1: Vào hộp thư đến, di chuyển con trỏ chuột vào dấu quan trọng màu vàng để biết lí do thư đó được đánh dấu là quan trọng. + Bước 2: Thực hiện tìm kiếm is:	2.1.NC1a: Sử dụng Gmail để tương tác. 1.3.NC1b: Triển khai được việc tổ chức và sắp xếp dữ liệu, thông tin và nội dung trong môi trường có cấu trúc (sắp xếp, phân loại thư trong Gmail).

mềm điện tử Gmail • Thao tác các bước thực hiện phân loại thư điện tử. • Tìm kiếm thư quan trọng theo yêu cầu. + Nhóm 3: Yêu cầu làm việc trên phần mềm Powerpoint • Trình bày các dấu hiệu thư quan trọng trong phần mềm thư điện tử khác. * <u>Nhiệm vụ 2: Sắp xếp, phân loại thư trong Gmail bằng Nhãn</u> + Nhóm 4: Yêu cầu làm việc trên phần mềm Powerpoint • Trình bày Nhãn (Label) dùng để làm gì. • Phân biệt được Nhãn và Thư mục. • Trình bày các bước tạo Nhãn. + Nhóm 5: Yêu cầu làm việc trên phần mềm Gmail • Thao tác các bước thực hiện tạo Nhãn trong phần mềm Gmail. • Gán được nhãn cho các thư có trong hộp thư đến. - Sau khi các nhóm hoàn thành nhiệm vụ, GV thao tác lại các bước thực hiện chuẩn để làm mẫu cho HS. GV yêu cầu HS thực hiện lại các bước của từng nhiệm vụ cho thành thực.	important trong Gmail để hiển thị danh sách tất cả thư điện tử quan trọng. <u>Nhiệm vụ 2: Sắp xếp, phân loại thư trong Gmail bằng Nhãn</u> - Phân biệt Nhãn và Thư mục: Khi xóa một thư, thư đó sẽ bị xóa khỏi mọi nhãn đính kèm cũng như trong hộp thư đến. - Các bước tạo nhãn: + Bước 1: Tạo nhãn: Truy cập vào Gmail. Nháy chuột vào Danh sách mở rộng ở bên trái cửa sổ; nháy chuột vào Tạo nhãn mới. Sau khi đặt tên nhãn chọn Save để lưu lại. + Bước 2: Gán nhãn cho các thư trong hộp thư đến. Thực hiện theo các bước: • Chọn thư cần gán nhãn. • Nháy chuột để mở danh sách nhãn. • Chọn nhãn muốn gán. <u>Củng cố kiến thức:</u> - Có rất nhiều cách để sắp xếp thư Gmail của mình và một cách đó là "gắn dấu sao" cho chúng. - Có hai cách để đặt dấu sao bên cạnh một thư điện tử là: + Cách 1: Nháy chuột vào hình ngôi sao nhỏ ở bên trái của thư khi bạn đang xem danh sách thư điện tử.	
--	--	--

- GV cho HS củng cố kiến thức bằng cách tìm hiểu và hoàn thành yêu cầu sau: <i>Khám phá phân loại thư bằng dấu sao.</i> <i>Nhận xét, so sánh ưu, nhược điểm với cách phân loại thư bằng dấu quan trọng.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS trao đổi, thảo luận để thực hiện được các nhiệm vụ GV đưa ra. - GV hỗ trợ, quan sát. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận: - GV cho các nhóm HS trình bày kết quả. - HS còn lại quan sát, nhận xét. Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện: - GV đánh giá kết quả hoạt động của HS, chuyển sang nhiệm vụ thực hành tiếp theo.	+ Cách 2: Nếu thư điện tử đang mở, hãy chuyển đến bảng chọn Khác → Thêm dấu sao hoặc chọn ngôi sao ở phía trên bên phải của thư (bên cạnh ngày và giờ). - So sánh phân loại thư bằng dấu sao với phân loại thư bằng dấu quan trọng.	
---	---	--

Hoạt động 2: Khai thác một số chức năng nâng cao của mạng xã hội

a) Mục tiêu:

- HS biết cách tạo một Fanpage từ tài khoản Facebook đã có sẵn của cá nhân.
- HS hiểu các nội dung quyền riêng tư của Facebook, biết cách cài đặt quyền riêng tư trên Facebook.

b) Nội dung: GV truyền tải kiến thức mới, hướng dẫn HS cách tạo Fanpage trên Facebook, cách cài đặt quyền riêng tư trên Facebook.

c) Sản phẩm:

- Tất cả HS, mỗi HS có một Fanpage do mình tạo ra.
- HS cài đặt quyền riêng tư trên Facebook cá nhân.

d) Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM DỰ KIẾN	NLS
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ: <i>* Nhiệm vụ 3: Tạo Fanpage trên Facebook</i> - GV giới thiệu mục đích của hoạt động: <i>Đây là một nội dung cốt lõi của bài học, nhằm giúp các em biết cách đăng tải bài viết, ảnh, video và sự kiện của trường, lớp.</i> - GV mời một HS lên bảng thực mẫu các bước tạo Fanpage từ khoản Facebook đã có sẵn của cá nhân. - GV yêu cầu HS còn lại thực hiện tạo Fanpage của cá nhân mình. - Kết thúc hoạt động, GV nhận xét và chốt lại kiến thức bằng một trò chơi Tạo bảng quy trình các bước tạo Fanpage nhưng để trống nội dung các bước, yêu cầu HS điền đúng thứ tự nội dung của các bước đó. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập: - HS thực hành theo các bước hướng dẫn trong SGK. - GV quan sát, hỗ trợ HS thực hiện. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận: - HS cài đặt thành công quyền riêng tư trên Facebook cá nhân. - HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.	2. Khai thác một số chức năng nâng cao của mạng xã hội <i>Nhiệm vụ 3: Tạo Fanpage trên Facebook</i> - Quy trình các bước tạo Fanpage: + <i>Bước 1:</i> Đăng nhập vào Facebook. Nháy chuột vào biểu tượng Menu để mở danh sách các lệnh. Trong mục Tạo, chọn Trang. + <i>Bước 2:</i> Làm theo các hướng dẫn: • Nhập tên trang cần tạo • Chọn hạng mục phù hợp trong danh sách • Nhập mô tả • Chọn Tạo trang để hoàn thành + <i>Bước 3:</i> Nhập nội dung, hình ảnh, các bài viết cho trang Fanpage vừa tạo và chia cho bạn bè về trang này. + <i>Bước 4:</i> Khám phá các tính năng về quản lý trang.	2.1.NC1a: Sử dụng Fanpage trên Facebook để tương tác. - 4.2.NC1a: Cài đặt quyền riêng tư trên Facebook để bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư trong môi trường số.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện: - GV nhận xét và chốt lại kiến thức. - GV chuyển sang hoạt động luyện tập.		
---	--	--

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a) **Mục tiêu:** HS củng cố kĩ năng sử dụng thư điện tử và mạng xã hội.

b) **Nội dung:** HS hoàn thành bài tập phần Luyện tập SGK trang 42.

c) **Sản phẩm học tập:** Kết quả thực hành của HS.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:

- GV tổ chức cho HS làm bài tập phần **Luyện tập** SGK trang 42:

***Bài 1.** Tạo mới một vài nhãn trong hộp thư của em để phân loại các thư liên quan đến học tập và giải trí. Gán nhãn phù hợp cho các thư và tìm kiếm chúng theo nhãn. Thực hiện việc chỉnh sửa và xóa nhãn.*

***Bài 2.** Kiểm tra việc cài đặt quyền riêng tư hiện tại trong tài khoản Facebook của em. Thực hiện các cài đặt phù hợp để tăng tính bảo mật cho tài khoản.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS hoàn thành bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:

- HS thực hiện các bài tập.

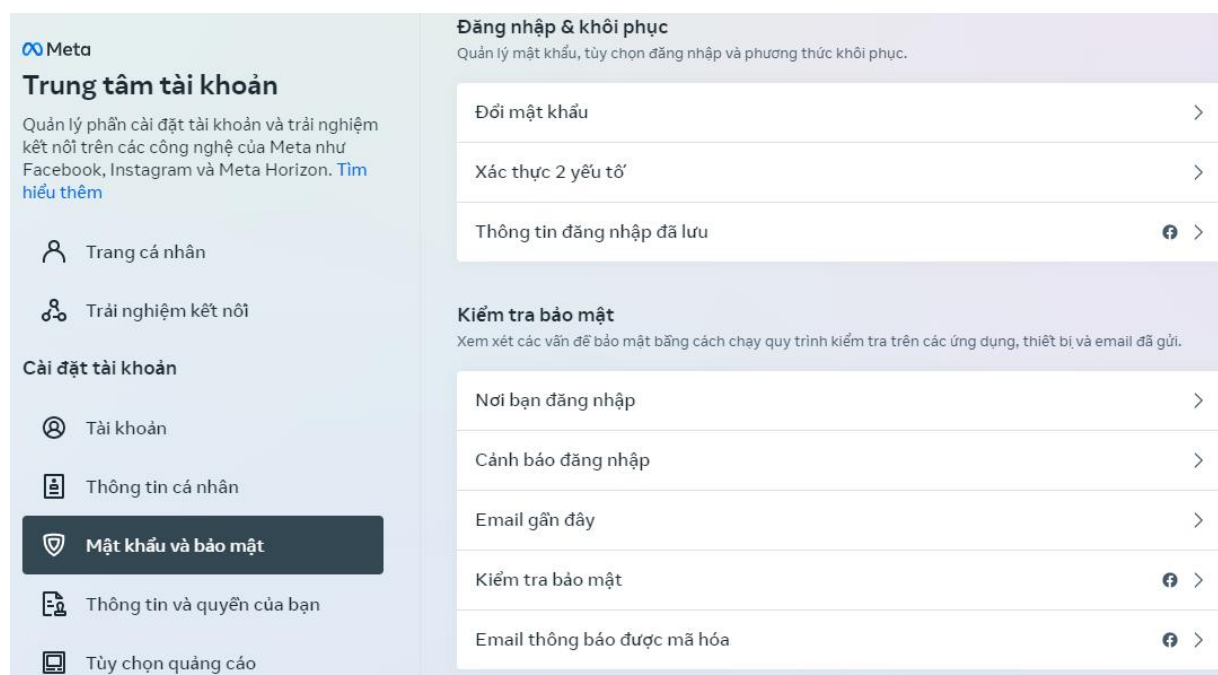
Gợi ý: Hướng dẫn thực hiện **Bài 2:**

+ *Kiểm tra cài đặt quyền riêng tư hiện tại trong tài khoản Facebook của em: Đăng nhập vào tài khoản Facebook → chọn **Cài đặt & quyền riêng tư** → nháy chuột vào **Kiểm tra quyền riêng tư**.*

+ *Thực hiện cài đặt phù hợp để tăng tính bảo mật cho tài khoản: Ví dụ, bật tính năng xác thực và cảnh báo đăng nhập.*

*Để kích hoạt, vào phần **Cài đặt** (của Facebook) → **Mật khẩu và Bảo mật** → Đánh dấu vào tùy chọn **Cảnh báo đăng nhập**. Ngay bên dưới Cảnh báo đăng nhập là tùy chọn **Xét duyệt đăng nhập**. Sau khi được bật, HS có thể từ chối hoặc đồng ý cho*

các thiết bị lạ (chưa từng đăng nhập trước đó) sử dụng tài khoản Facebook của mình. Đây là một tùy chọn bổ sung cho cảnh báo đăng nhập và tăng cao tính bảo mật cho tài khoản.



Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:

- GV nhận xét, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a) Mục tiêu: HS củng cố kỹ năng sử dụng thư điện tử và mạng xã hội.

b) Nội dung: HS hoàn thành bài tập phần Luyện tập SGK trang 42.

c) Sản phẩm học tập: Kết quả thực hành của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ:

- GV tổ chức cho HS làm bài tập phần **Luyện tập** SGK trang 42:

Bài 1. *Tạo mới một vài nhãn trong hộp thư của em để phân loại các thư liên quan đến học tập và giải trí. Gán nhãn phù hợp cho các thư và tìm kiếm chúng theo nhãn. Thực hiện việc chỉnh sửa và xóa nhãn.*

Bài 2. *Kiểm tra việc cài đặt quyền riêng tư hiện tại trong tài khoản Facebook của em. Thực hiện các cài đặt phù hợp để tăng tính bảo mật cho tài khoản.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập:

- HS hoàn thành bài tập GV yêu cầu.

- GV quan sát và hỗ trợ, hướng dẫn.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận:

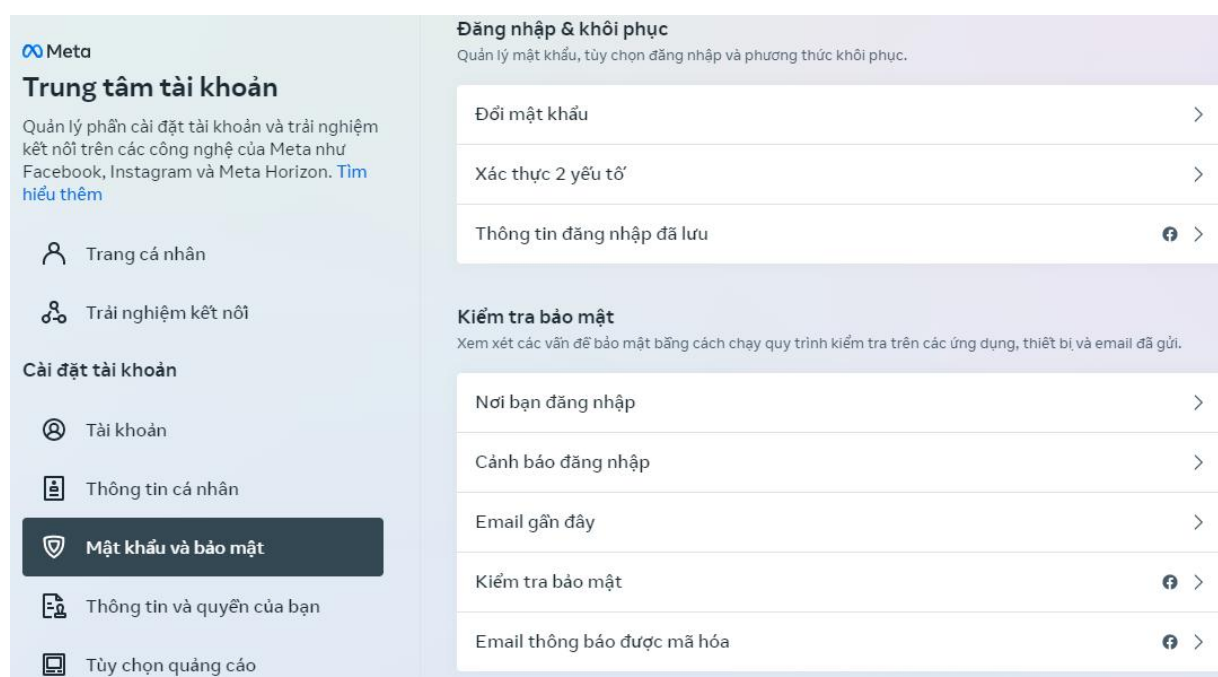
- HS thực hiện các bài tập.

- Gợi ý: *Hướng dẫn thực hiện Bài 2:*

+ Kiểm tra cài đặt quyền riêng tư hiện tại trong tài khoản Facebook của em: Đăng nhập vào tài khoản Facebook → chọn **Cài đặt & quyền riêng tư** → nhấp chuột vào **Kiểm tra quyền riêng tư**.

+ Thực hiện cài đặt phù hợp để tăng tính bảo mật cho tài khoản: Ví dụ, bật tính năng xác thực và cảnh báo đăng nhập.

Để kích hoạt, vào phần **Cài đặt** (của Facebook) → **Mật khẩu và Bảo mật** → Đánh dấu vào tùy chọn **Cảnh báo đăng nhập**. Ngay bên dưới *Cảnh báo đăng nhập* là tùy chọn **Xét duyệt đăng nhập**. Sau khi được bật, HS có thể từ chối hoặc đồng ý cho các thiết bị lạ (chưa từng đăng nhập trước đó) sử dụng tài khoản Facebook của mình. Đây là một tùy chọn bổ sung cho cảnh báo đăng nhập và tăng cao tính bảo mật cho tài khoản.



Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện:

- GV nhận xét, tuyên dương các hoạt động tốt, nhanh và chính xác.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a) **Mục tiêu:** HS khám phá và sử dụng thành thạo các tính năng liên quan tới cài đặt riêng tư cho tài khoản người dùng mạng xã hội Facebook.

b) **Nội dung:** HS vận dụng hiểu biết của bản thân và sự trợ giúp của Internet để làm bài tập 2 phần Vận dụng SGK trang 42.

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện được:

- Xóa lịch sử hoạt động Facebook.
- Bật, tắt dịch vụ vị trí của người dùng.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS hoàn thành bài tập 2 phần **Vận dụng** SGK trang 42:

***Bài 2.** Khám phá và sử dụng các tính năng liên quan tới cài đặt riêng tư cho tài khoản người dùng mạng xã hội:*

a) *Xóa lịch sử hoạt động Facebook để ngăn Facebook phát tán quảng cáo đến người dùng.*

b) *Bật, tắt dịch vụ vị trí của người dùng.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS tìm hiểu các tính năng liên quan tới cài đặt riêng tư cho tài khoản Facebook.
- GV điều hành, quan sát, hỗ trợ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận

- HS chia sẻ kết quả tìm được với bạn bè, thầy cô:

a) Xóa lịch sử hoạt động Facebook để ngăn Facebook phát tán quảng cáo đến người dùng:

Truy cập vào Facebook cá nhân, vào cài đặt quyền riêng tư và chọn **Nhật ký hoạt động**. Sau đó chọn hạng mục cần xóa.

b) Bật, tắt dịch vụ vị trí của người dùng.

Truy cập tài khoản Facebook cá nhân

+ Bước 1: Chọn **Cài đặt**.

+ Bước 2: Chọn **Cài đặt tài khoản**.

+ Bước 3: Chọn **Cài đặt vị trí**.



+ Bước 4: Truy cập **Dịch vụ vị trí**.

+ Bước 5: Tắt/bật truy cập vị trí.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- GV nhận xét, tuyên dương.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ghi nhớ kiến thức trong bài.
- Hoàn thành các bài tập trong SBT.
- Chuẩn bị bài mới **Bài 9 - Giao tiếp an toàn trên Internet**.